| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 134/2022/HS-ST
Ngày 01-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Bảo Quốc

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Phước

Ông Hà Văn Châu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Cẩm Vân-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Văn Bảo-Kiểm sát viên.

Ngày 01-11-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2022/TLST-HS ngày 12-10-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QXXST-HS ngày 18-10-2022 đối với bị cáo:

Thạch Thanh T, sinh ngày 01-01-1972; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số 43 đường K, Khóm A, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm công; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Con ông Thạch Thành Th (chết) và bà Nguyễn Thị Liên C (chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11-7-2022 cho đến nay. (có mặt)

- *Bị hại*: Ông Phạm Trí Th, sinh năm 1980; Nơi cư trú: B12.03 Chung cư B, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội*

*dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08-7-2022, Phạm Trí Th điều khiển xe ô tô biển số 80A-046.28 đến Tiệm rửa xe tại Số 125 đường H, Khóm A, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng của ông Trương Hoàng L để giao xe cho ông L rửa rồi Th đi công việc. Khi đó, ông L tiến hành xịt nước lên xe xong rồi giao xe lại cho Thạch Thanh T là nhân viên cua tiệm để rửa xe. Trong lúc rửa xe thì T phát hiện số tiền 25.350.000 đồng của Th để ở dưới tấm thảm trong xe quan sát xung quanh không thấy có người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm. Theo đó, T lấy số tiền 2.900.000 đồng cất giấu vào trong túi quần, số tiền còn lại T để vào trong túi ghế phía sau ghế bên lơ xe ô tô rồi giao xe cho ông L để điều khiển xe đi đến vị trí xịt cho xe khô và hút bụi. Khi ông L điều khiển xe đi đến vị trí xịt khô và hút bụi thì T lấy số tiền vừa lấy trộm của Th giấu vào trong cóp xe mô tô biển số 83F9-6180 của T đang dựng gần đó. Khi T xịt khô và hút bụi xe xong thì T tiếp tục lấy trộm số tiền 22.450.000 đồng còn lại rồi cất giấu trong vách tường gần đó. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi đến tiệm rửa xe để lấy xe ô tô về, khi kiểm tra thì phát hiện bị mất trộm hết số tiền mà Th đã để trong xe trước đó nên Th và ông L yêu cầu T mở cốp xe mô tô 83F9-6180 của T ra để kiểm tra thì phát hiện số tiền mà T vừa lấy trộm của Th được cất giấu trong xe trước đó. Lúc này, bà Trần Huỳnh M là vợ ông L đi tìm xung quanh thì phát hiện thêm số tiền 22.450.000 đồng mà T đã lấy trộm cất giấu trước đó.

Tại Cáo trạng số 124/CT-VKS-TPST ngày 10-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Thạch Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Thạch Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi bị cáo thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo Thạch Thanh T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo màu đỏ, biển số 83F9-6180 đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị hại là ông Phạm Trí Th vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của ông Th trong quá trình Điều tra thì ông Thông thừa nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị hại là ông Phạm Trí Th vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình Điều tra thì ông Th đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bị hại ông Phạm Trí Th.

[3]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử nhận thấy,

Đối với bị cáo Thạch Thanh T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khi bị cáo đang rửa xe cho Tiệm rửa xe H tại Số 125 đường H, Khóm A, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện trong xe ô tô biển số 80A-046.28 của ông Phạm Trí Th đem đến rửa có để số tiền 25.350.000 đồng để ở dưới tấm thảm trong xe, quan sát xung quanh không có người nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tiền 25.350.000 đồng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Từ hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra có yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Thạch Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Tuy nhiên, khi lượng hình và quyết định mức hình phạt, cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy,

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo chưa tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người dân tộc Khmer. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, do bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét mức hình phạt cho bị cáo cũng là phù hợp với quy định pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo màu đỏ, biển số 83F9-6180 là của cá nhân bị cáo, mục đích sử dụng chính là dùng làm phương tiện để đi lại trong sinh hoạt hàng ngày nên cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về án phí: Do bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

[8]. Xét lời đề nghị Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm b Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố**: Bị cáo Thạch Thanh Th phạm tội "Trôm cắp tài sản".

1. Xử phạt bị cáo Thạch Thanh T 05 (*năm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Phạm Trí Th đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Theo Phiếu nhập kho số NK0005 ngày 10-10-2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, như sau:

Trả lại bị cáo Thạch Thanh T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo màu đỏ, biển số 83F9-6180 đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS–Công an TPST;
- Đội Tổng hợp-Công an TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Bảo Quốc**